

Số: 02/2020/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 10 tháng 7 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh
Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng và định mức trang
bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho lực lượng
dân phòng trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019);

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BCA ngày 12 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở, lực lượng phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành;

Xét Tờ trình số 65/TTr-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng và định mức trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra số 32/BC-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng; định mức trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng; lực lượng dân phòng ấp, khóm và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Mức hỗ trợ thường xuyên các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng

1. Đội trưởng Đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ hàng tháng bằng 30% mức lương cơ sở.

2. Đội phó Đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ hàng tháng bằng 25% mức lương cơ sở.

Điều 4. Định mức trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho lực lượng dân phòng

1. Định mức trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho 01 (một) Đội dân phòng, gồm:

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Niên hạn sử dụng
01	Khóa mở trụ nước (trang bị cho địa bàn có trụ nước chữa cháy đô thị)	Chiếc	01	Hỏng thay thế
02	Bình bột chữa cháy xách tay loại 8kg	Bình	05	Theo quy định của nhà sản xuất
03	Bình khí CO ₂ chữa cháy xách tay loại 5kg	Bình	05	Theo quy định của nhà sản xuất
04	Mũ chữa cháy	Chiếc	01 người/01 chiếc	03 năm
05	Quần áo chữa cháy	Bộ	01 người/01 bộ	02 năm
06	Găng tay chữa cháy	Đôi	01 người/01 đôi	Hỏng thay thế
07	Ủng chữa cháy	Đôi	01 người/01 đôi	Hỏng thay thế
08	Đèn pin chuyên dụng	Chiếc	02	Hỏng thay thế
09	Câu liềm, bô cào	Chiếc	01	Hỏng thay thế
10	Dây cứu người	Cuộn	02	Hỏng thay thế
11	Hộp sơ cứu (kèm theo các dụng cụ cứu thương)	Hộp	01	Hỏng thay thế
12	Thang chữa cháy	Chiếc	01	Hỏng thay thế
13	Loa pin	Chiếc	02	Hỏng thay thế
14	Khẩu trang lọc độc	Chiếc	01 người/01 chiếc	Hỏng thay thế

2. Tùy theo đặc điểm của từng địa bàn và khả năng đảm bảo ngân sách của các địa phương, lực lượng dân phòng có thể được trang bị thêm các loại phương tiện phòng cháy và chữa cháy, như: Máy bơm chữa cháy, bộ đàm cầm tay, mặt nạ phòng độc, lọc độc, mặt nạ phòng độc cách ly và một số loại phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cần thiết khác.

Điều 5. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí chi trả mức hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng quy định tại Điều 3 Nghị quyết này được bố trí trong dự toán ngân sách quốc phòng, an ninh theo phân cấp ngân sách.

2. Kinh phí đảm bảo trang bị, phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho lực lượng dân phòng quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều 4 Nghị quyết này được bố trí trong ngân sách quốc phòng, an ninh hàng năm theo phân cấp ngân sách và nguồn vốn tài trợ từ các tổ chức, cá nhân (nếu có).

3. Ủy ban nhân dân các cấp trên cơ sở cân đối ngân sách hàng năm phân kỳ, để bố trí kinh phí đảm bảo trang bị, phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho lực lượng dân phòng theo quy định.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa IX, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Công an;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Trần Văn Hiện